

Bản án số: 33/2023/DS-ST

Ngày: 11/5/2023

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Tuyết Nga

2. Bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồ Quế Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không thuộc trường hợp tham gia phiên tòa.

Hôm nay, ngày 11 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 331/2022/TLST- DS ngày 18 tháng 11 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXX-ST, ngày 22 tháng 3 năm 2023 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Ông Lâm Phước L, sinh năm 1966, nơi cư trú số 92/1, đường Nguyễn Chí T, phường 5, Thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của ông Lộc có ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1969, nơi cư trú số 16A, đường Nguyễn Thái H, phường 1, Thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh Long. (Văn bản ủy quyền ngày 22/10/2022) (Có mặt)

2. Bị đơn:

1/ Bà Lê Thị Bích V, sinh năm 1979

2/ Ông Lê Hoàng Đ, sinh năm 1967

Cùng nơi cư trú ấp Phước Đ, xã Bình Hòa Ph, huyện Long H, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/11/2022 của nguyên đơn và trong quá trình xét xử đại diện nguyên đơn trình bày:

Do ông Lâm Phước L và bà Lê Thị Bích V, ông Lê Hoàng Đ có quen biết nhau (ông Đ và bà V có sạp bán thịt heo tại nhà, đối diện trạm bán vé phà Đình Khao hướng bên bờ sông thuộc xã Bình Hòa Phước nơi ông L làm việc) , nên năm 2012 bà V và ông Đ có hỏi vay của ông L số tiền 290.000.000 đồng để làm vốn mua bán, ông L đồng ý cho bà V, ông Đ vay tiền, bà V có tự tay viết giấy mượn nợ ngày 03/5/2012 âm lịch nhằm ngày 21/6/2012 dương lịch có nội dung ông Đ và bà V có mượn của anh L số tiền 290 triệu đồng khi nào anh L cần thì trả lại, giấy mượn tiền có bà V đại diện ký tên xác nhận, hai bên thỏa thuận miệng lãi suất là 12% năm. Ông L đã giao đủ tiền cho ông Đ, bà V. Sau khi vay tiền thì thời gian đầu ông Đ, bà V trả lãi đầy đủ, thời gian sau thì thỉnh thoảng trả mỗi lần là 500.000 đồng hoặc không trả nên đầu năm 2021 ông L yêu cầu bà V, ông Đ trả lại số tiền vốn 290 triệu đồng và tiền lãi cho ông L nhưng phía bị đơn vẫn không trả cho đến đầu năm 2022 bà V có trả cho ông L 2 lần tiền lãi vào ngày 23/4/2022 và ngày 17/6/2022 mỗi lần 500.000 đồng, tổng cộng là 1.000.000 đồng. Từ đó, cho đến nay phía bị đơn không có trả khoảng tiền nào nữa.

Ông Lâm Phước L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lê Thị Bích V và ông Lê Hoàng Đ phải có trách nhiệm trả cho ông L số tiền 290.000.000 đồng vốn gốc và tiền lãi tính từ ngày 23/4/2022 đến ngày 15/11/2022 (là 6,8 tháng) với lãi suất là 10%/năm (0,83%/tháng) cụ thể: $290.000.000 \text{ đồng} \times 0,83\% \times 6,8 \text{ tháng} = 16.433.333 \text{ đồng}$ (Trừ đi số tiền lãi bà V trả là 1.000.000 đồng) còn lại 15.433.000 đồng. Tổng cộng vốn lãi là 305.433.000 đồng.

- *Ý kiến trình bày của bị đơn bà Lê Thị Bích V và ông Lê Hoàng Đ:* Từ khi thụ lý vụ án đến ngày xét xử sơ thẩm bà Vân và ông Đồng hoàn toàn không có ý kiến hay văn bản gì gửi cho Tòa án.

- *Tại phiên tòa:* Nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lê Thị Bích V và ông Lê Hoàng Đ phải có trách nhiệm trả cho ông L số tiền 290.000.000 đồng vốn gốc và tiền lãi tính từ ngày 23/4/2022 đến ngày 11/5/2023 (là 12 tháng 18 ngày) với lãi suất là 10%/năm (0,83%/tháng) cụ thể: $290.000.000 \text{ đồng} \times 0,83\% \times 12 \text{ tháng } 18 \text{ ngày} = 30.328.000 \text{ đồng}$ (Trừ đi số tiền lãi bà V trả là 1.000.000 đồng) còn 29.328.000 đồng. Tổng cộng vốn lãi là 319.328.000 đồng. Lý do chỉ yêu cầu bị đơn trả tiền lãi tính từ ngày 23/4/2022 là do nguyên đơn hứa với bị đơn chỉ tính lãi từ ngày 23/4/2022 cho đến nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn ông Lâm Phước L có đơn khởi kiện bà Lê Thị Bích V, sinh năm 1979 và ông Lê Hoàng Đ, sinh năm 1967 cùng nơi cư trú ấp Phước Đ, xã Bình Hòa Ph, huyện Long H, tỉnh Vĩnh Long yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà V, ông Đ trả số tiền nợ gốc là 290.000.000 đồng và tiền lãi theo giấy mượn nợ ghi ngày 03/5/2012 (âm lịch). Do đó, căn cứ Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Từ khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng như thông báo thụ lý vụ án, được triệu tập hợp lệ dự phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, triệu tập tham dự phiên tòa sơ thẩm vào các ngày 13/4/2023 và ngày 11/5/2023 cho bị đơn bà Vân, ông Đồng đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, căn cứ Khoản 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Lê Thị Bích V và ông Lê Hoàng Đ.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông L theo chứng cứ là giấy mượn nợ, số tiền nợ thể hiện đúng nội dung, có họ tên và chữ ký tên của bị đơn với nội dung có nợ anh L (Lâm Phước L) số tiền 290.000.000 đồng vào ngày 03/5/2012 âm lịch cho nên sự việc bà Lê Thị Bích V và ông Lê Hoàng Đ có vay tiền của ông Lâm Phước L số tiền 290.000.000 đồng là có căn cứ. Mặt khác, theo nguyên đơn trình bày trước khi khởi kiện bị đơn nguyên đơn ông L đã nhiều lần yêu cầu bà V, ông Đ trả số tiền nợ 290.000.000 đồng nhưng phía bà V, ông Đ chỉ trả được tiền lãi 02 lần với số tiền 1.000.000 đồng, ngoài ra bà V, ông Đ không trả thêm khoản tiền nào nữa mà cố tình trốn tránh, Tòa án nhân huyện Long Hồ đã thông báo hợp lệ về việc công khai chứng cứ là giấy nợ ngày 03/5/2012 do nguyên đơn xuất trình, đến tại phiên tòa hôm nay Tòa án nhân dân huyện Long Hồ cũng chưa nhận được chứng cứ nào thể hiện bị đơn bà Lê Thị Bích Vân và ông Lê Hoàng Đ phản đối chứng cứ do nguyên đơn ông Lâm Phước Lộc đưa ra nên giấy nợ ngày 03/5/2012 được xem là tình tiết, văn bản mà nguyên đơn không phải chứng minh, được quy định tại Khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, vì vậy ông Lâm Phước L yêu cầu bà Lê Thị Bích V và ông Lê Hoàng Đ trả số tiền nợ vốn gốc là 290.000.000 đồng là có căn cứ được chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu tính lãi suất của ông L đối với bà Lê Thị Bích V và ông Lê Hoàng Đ phải thanh toán số tiền lãi tính từ ngày 23/4/2022 đến ngày 11/5/2023 là 12 tháng 18 ngày với mức lãi suất 0.83%/tháng phát sinh trên vốn gốc là 290 triệu đồng bằng số tiền 30.328.000 đồng, ông L đồng ý trừ đi số tiền lãi bị đơn đã trả là 1.000.000 đồng còn lại 29.328.000 đồng là có cơ sở. Căn cứ Khoản 1 Điều 468 quy định “*Lãi suất vay do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/ năm của khoản tiền vay...*”. Hợp đồng vay tài sản giữa ông L và bà V, ông Đ là hợp đồng vay có thỏa thuận lãi suất và lãi suất ông Lộc yêu cầu bị đơn

trả lãi suất 10%/năm bằng 0.83%/tháng (không vượt 20%/năm) là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tổng cộng vốn gốc và lãi bà Lê Thị Bích V và ông Lê Hoàng Đ phải có trách nhiệm trả cho ông Lộc là 319.328.000 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Lê Thị Bích V và ông Lê Hoàng Đ phải nộp án phí là $319.328.000 \text{ đồng} \times 5\% = 15.966.000 \text{ đồng}$. Ông Lộc không phải nộp án phí nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 và Điều 469 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Phước L đối với bà Lê Thị Bích V và ông Lê Hoàng Đ.

2. Buộc bà Lê Thị Bích V và ông Lê Hoàng Đ có trách nhiệm trả cho ông Lâm Phước L số tiền là 319.328.000 đồng (Ba trăm mười chín triệu ba trăm hai mươi tám nghìn đồng). (Trong đó, vốn gốc là 290.000.000 đồng, tiền lãi là 29.328.000 đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án làm đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo Khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Buộc bà Lê Thị Bích V và ông Lê Hoàng Đ phải nộp số tiền 15.966.000 đồng (Mười lăm triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Hoàn trả cho ông Lâm Phước L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.600.000 đồng (Bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0004484 ngày 18/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Án xử công khai đại diện nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn bà Lê Thị Bích V và ông Lê Hoàng Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Vĩnh Long 01;
- VKSND.H Long Hồ 01;
- Chi cục THADS.H Long Hồ 01;
- Các đương sự 03;
- Lưu hồ sơ 02.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Diễm